



Phụ lục XXIV: Báo cáo về thay đổi giá trị tài sản ròng
Appendix XXIV: Report on change of Net Asset Value
(Ban hành kèm theo Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính)
(Promulgated with the Circular 98/2020/TT-BTC on November 16th, 2020 of Ministry of Finance)

BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG
REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE

Kính gửi : - Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP Hồ Chí Minh
To: - State Securities Commission of Vietnam
- Ho Chi Minh City Stock Exchange

1. Tên Công ty quản lý quỹ: Fund Management Company:	CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ PHÚ HƯNG PHU HUNG FUND MANAGEMENT JOINT STOCK COMPANY
2. Tên Ngân hàng giám sát: Supervising bank:	Ngân Hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa Bank for Investment and Development of Vietnam JSC - Nam Ky Khoi Nghia Branch
3. Tên Quỹ: Fund name:	Quỹ ETF PHEM VNSHINE PHEM VNSHINE ETF
4. Mã chứng khoán: Securities code:	FUEPHVNS
5. Kỳ báo cáo: Reporting Period:	13/08/2026 13-Aug-2026
6. Ngày lập báo cáo: Reporting Date:	14/08/2026 14-Aug-2026

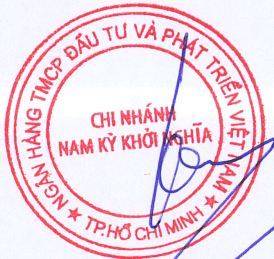
Đơn vị tính: VND
Unit: VND

Đối với quỹ định giá hàng ngày/For Fund with daily valuation

ST T NO	CHỈ TIÊU CRITERIA	KỲ BÁO CÁO NÀY THIS PERIOD 13/08/2026	KỲ BÁO CÁO TRƯỚC LAST PERIOD 12/08/2026
1	Giá trị tài sản ròng Net Asset Value		
1.1	của quỹ/per Fund	253,264,855,055	255,477,731,605
1.2	của một lô chứng chỉ quỹ/per lot of Fund certificate	952,123,515	960,442,600
1.3	của một chứng chỉ quỹ/per Fund certificate	9,521.23	9,604.42


Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát
Authorised Representative of Supervisory Bank


Đại diện có thẩm quyền của Công Ty Quản Lý Quỹ
Authorised Representative of Fund Management Company



Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN
CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa



Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng

PHÓ GIÁM ĐỐC
Hoàng Chi Sơn

LU, HUI-HUNG
TỔNG GIÁM ĐỐC